**TIẾNG VIỆT: Đọc: Gió sông Hương (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

Sau bài học, HS sẽ:

- Biết giới thiệu bản thân với một người bạn mới quen; nêu được phỏng đoán về nội dung bài qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh hoạ.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa. Hiểu được nội dung bài đọc: *Uyên yêu mến và tự hào về quê hương mình. Em mạnh dạn, tự tin giới thiệu về quê hương với cô giáo và những người bạn bằng giọng ngọt ngào, truyền cảm.*

**2. Năng lực**

- HS biết tự tìm kiếm, chuẩn bị và lựa chọn tài liệu, phương tiện học tập trước giờ học, quá trình tự giác tham gia và thực hiện các hoạt động học tập cá nhân trong giờ học ở trên lớp.

- HS đưa ra các phương án trả lời cho câu hỏi, bài tập xử lí tình huống, vận dụng kiến thức, kĩ năng của bài học để giải quyết vấn đề thường gặp.

- HS có khả năng phân công và phối hợp thực hiện nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất.**

- HS thêm yêu quê hương, yêu Tổ quốc Việt Nam.

- HS biết tôn trọng giọng nói của các vùng miền.

- HS thêm mạnh dạn, tự tin,có ý thức, trách nhiệm, hứng thú và tích cực tham gia các hoạt động ở nhà, ở trường, ở địa phương.

- HS nhận thức được vị trí, vai trò của mình trong gia đình, với bạn bè, thầy cô và với những người xung quanh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên:+ Bản đồ, tranh ảnh, video clip về thành phố Huế.

+ Thẻ từ, bảng phụ hoặc bài trình chiếu ghi từ khó, câu dài và đoạn *“Trường mới….có tiếng thì thầm.”*

- Học sinh:+ Sách giáo khoa, vở, dụng cụ học tập.

+ HS mang theo sách có truyện về thiếu nhi và *Phiếu đọc sách* đã ghi chép về truyện đã đọc.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Hoạt động mở đầu** | | |
|  | -GV giới thiệu tên chủ điểm và nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ của em về tên chủ điểm *Những búp măng non.*  -GV yêu cầu HS hoạt động cặp đôi: Giới thiệu về bản thân với bạn.  - GV mời đại diện 2 - 3 cặp chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét.  - GV yêu cầu học sinh hoạt động nhóm đôi để nói về những điều em thấy trong tranh minh hoạ: địa điểm, nhân vật,…  - GV gọi 1 – 2 HS nêu điều quan sát được.  - GV nhận xét, giới thiệu bài mới. | -HS chú ý lắng nghe.  -HS bắt cặp, trao đổi: HS giới thiệu về tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ, sở thích, ước mơ,..  -HS trình bày trước lớp.  -HS lắng nghe.  -HS thảo luận nhóm đôi: Hình ảnh cầu Tràng Tiền ở thành phố Huế.  -HS nêu điều quan sát được.  -HS lắng nghe. |
| **25p** | **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới** | | |
|  | **Hoạt động Đọc** | | |
| **12p** | **Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng** | | |
|  | **a. Đọc mẫu**  - GV đọc mẫu toàn bài. Lưu ý: đọc phân biệt giọng nhân vật: giọng người dẫn chuyện thong thả; giọng cô giáo trìu mến, thân thiện; giọng các bạn vui tươi, thể hiện sự quan tâm; giọng Uyên ngọt ngào; nhấn giọng những từ ngữ chỉ đặc điểm của Huế, chỉ hành động, thái độ của cô giáo và các bạn với Uyên, chỉ cảm xúc của Uyên ở ngôi trường mới,…  **b. Luyện đọc từ, giải nghĩa từ**  - Yêu cầu nhóm đôi đọc nối tiếp từng câu, GV kết hợp hướng dẫn:  + Cách đọc từ khó: *rợp, bối rối, xúm, rụt rè...*  + Giải nghĩa từ khó: Cồn Hến, núi Ngự Bình (như sgk); Lê Lợi (1385 – 1433, là một nhà chính trị, nhà lãnh đạo. ông được coi là vị vua huyền thoại của Đại Việt với tài năng quân sự, khả năng cai trị và lòng nhân ái đối với nhân dân. Tên ông được chọn đặt cho một con đường ở Huế.  **c. Luyện đọc đoạn**  **- Chia đoạn:** Bài chia 4 đoạn.  + Đoạn 1: Từ đầu...Huế xưa...  + Đoạn 2: Trường mới...tròn xoe.  + Đoạn 3: Giờ Tiếng Việt...nhẹ lướt mái chèo.  + Đoạn 4: Lớp học...hết bài.  **- Luyện đọc câu dài:** GV hướng dẫn **c**ách ngắt, nghỉ hơi ở một số câu dài: *Em nhớ ngôi nhà nhỏ bên Cồn Hến/và con đường Lê Lợi rợp bóng cây.//; Cô giáo nhìn em khích lệ,/Uyên ngập ngừng/rồi cất giọng dịu dàng/đọc một đoạn trong bài Mời bạn về thăm xứ Huế/của nhà thơ Nguyễn Lãm Thắng://*  - GV gọi 1 – 2 HS đứng dậy luyện đọc câu dài **- Luyện đọc từng đoạn:**  - GV yêu cầu HS đọc đoạn (2 lượt).  **d. Luyện đọc cả bài:**  - Yêu cầu HS đọc luân phiên cả bài. | -HS lắng nghe GV đọc bài.  -HS luyện đọc câu nhóm đôi.  -HS đọc lại từ khó.  -HS lắng nghe GV đọc câu dài.  -HS luyện đọc câu dài.  -HS đọc đoạn.  -1 HS đọc cả bài. |
| **12p** | **Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu** | | |
|  | -GV yêu cầu học sinh đọc thầm bài tập đọc, thảo luận nhóm 4 để trả lời các câu hỏi 1, 2, 3, 4.  -GV mời đại diện nhóm lên trình bày câu trả lời.  Câu 1. Trường mới của Nhã Uyên ở đâu?  Câu 2. Đến nơi ở mới, Uyên nhớ những gì ở Huế?  Câu 3.Giọng của Nhã Uyên được tả bằng những từ ngữ nào?  https://img.loigiaihay.com/picture/2022/0321/71.pngCâu 4.Vì sao lớp học hôm ấy như có gió sông Hương thổi tới?    -GV nhận xét, chốt ý đúng.  -GV yêu cầu HS nêu nội dung bài học.  -GV cùng HS nhận xét, chốt nội dung: *Uyên yêu mến và tự hào về quê hương mình. Em mạnh dạn, tự tin giới thiệu về quê hương với cô giáo và những người bạn bằng giọng ngọt ngào, truyền cảm.*  -Gọi 2 HS đọc lại nội dung bài. | -HS chia nhóm, thảo luận tìm câu trả lời.  -Các nhóm cử đại diện trả lòi.  - Trường mới của Nhã Uyên ở Hà Nội.  - Uyên nhớ ngôi nhà nhỏ bên Cồn Hến và con đường Lê Lợi rợp bóng cây. Uyên nhớ mỗi sáng đến lớp, gió sông Hương nhẹ đùa mái tóc. Mẹ vừa đưa Uyên đến trường vừa kể chuyện Huế xưa...  - Giọng của Nhã Uyên được tả bằng những từ**:**ngọt ngào, dịu dàng.  - Lớp học hôm ấy như có gió sông Hương thổi tới vì Uyên đã mang giọng nói quê hương sâu lắng ra Thủ đô thân thương... -HS nêu nội dung bài.    -2 HS đọc lại nội dung. |
| **5p** | **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp** | | |
|  | -GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi để nói về đặc điểm của một bạn mà em yêu mến.  -GV gọi các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  -GV cùng HS nhận xét cách trình bày của HS.  - Chuẩn bị: Dặn HS về nhà (hoặc thư viện lớp, thư viện trường,...) tìm đọc một truyện về thiếu nhi, viết những điều em thấy thú vị sau khi đọc truyện: tên truyện, tên tác giả, những thông tin về nhân vật (tên, đặc điểm),…chuẩn bị cho tiết 2.  -Nhận xét chung về tiết học. | -HS thảo luận nhóm đôi.  -Một số HS nói về người bạn yêu mến. VD: Em và Phương Hằng là những người bạn thân thiết. Hằng là một cô bạn dễ thương. Dáng người của bạn khá nhỏ nhắn. Khuôn mặt trái xoan rất xinh xắn. Làn da trắng hồng tươi tắn. Mái tóc đen dài được buộc gọn gàng. Đôi mắt to và tròn và sáng rõ. Chiếc má lúm đồng tiền khiến bạn càng thêm duyên dáng. Giọng nói của bạn nhẹ nhàng. Hằng dễ gần lại vui tính. Hằng còn rất khéo léo. Ở nhà, bạn thường giúp đỡ mẹ nấu cơm. Em cảm thấy bạn rất chăm chỉ và siêng năng. Em mong rằng sẽ luôn là bạn tốt của Hằng. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................